

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HS-PT
Ngày 23 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Quốc Trưởng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo Đinh Công Đ và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Công Đ, sinh năm 2001 tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn 2, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công T và bà Đinh Thị S; có vợ là Lữ Thị Hồng N; con: Có 01 con sinh năm 2022; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Nguyễn L, sinh năm 1995 tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn 2, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Như N, sinh năm 2002; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

3. Nguyễn Như N, sinh năm 2002 tại tỉnh Thái Bình; nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Thôn 2, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khương D và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Nguyễn L, sinh năm 1995; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/8/2022, Phòng CSĐT tội phạm ma túy - Công an thành phố P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cảnh cáo về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

4. Đinh Nguyễn Như Y, sinh năm 2007 tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKHKTT: Xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân T và bà Đinh Thị N; chồng; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Đinh Nguyễn Như Y là: Bà Lại Thị Tú Anh - Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Nguyễn Như Y: Ông Nguyễn Văn Tình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Bị cáo không kháng cáo:*

Đỗ Văn S, sinh năm 2003 tại tỉnh Hà Nam; ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D và bà Phạm Thị H; vợ; con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. NLQ1, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. NLQ2, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. NLQ3, sinh ngày 20/11/2007; nơi ĐKNKTT: Bản C, xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật của NLQ3 là: Bà Lưu Thị Thu Trang - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. NLQ4, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

5. NLQ5, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

6. NLQ6, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 24/01/2024, Đinh Cống Đ; Đinh Nguyễn Như Y; Nguyễn L; Nguyễn Như N và NLQ1 cùng nhau đi hát Karaoke. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày thì L, N, Đ, Y đi bộ về phòng trọ của Đinh Nguyễn Quỳnh Anh tại thôn 1, xã P, thành phố P (là chị gái của Y). Trên đường về, Đ, Y, L, N bàn bạc, thống nhất góp tiền mua ma túy dạng nước vui và ma túy Ketamine về phòng trọ của Quỳnh Anh để sử dụng. Khi về đến phòng trọ thì không có Quỳnh Anh ở phòng, Y dẫn mọi người vào trong phòng. Lúc này, N bảo mọi người góp tiền để mua ma túy thì Đ bảo L đọc số tài khoản của L, Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng của Y chuyển số tiền 3.000.000 đồng từ số tài khoản 1987834777 mang tên Đinh Nguyễn Như Y (Đ và Y sử dụng chung tài khoản này) vào số tài khoản 1029191231 mang tên NLQ4 do L cung cấp. Sau đó N cầm số tiền 6.000.000 đồng mà N có sẵn đi mua được một gói ma túy nước vui và hai chỉ ma túy Ketamine của một người thanh niên khoảng 26 tuổi (không xác định được tên, địa chỉ) mang về phòng trọ. Đ sử dụng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng trong ngăn kéo phòng trọ cuộn tròn, cố định bằng hai vỏ đầu lọc điều thuốc lá làm tẩu sử dụng ma túy rồi lấy thẻ căn cước công dân của mình trong túi xách của Y để ra mặt bàn, lấy bát tô, muôi pha ma túy nước vui cho mọi người sử dụng. N lấy đĩa sứ màu trắng hình tròn, dùng bật lửa đốt nóng đáy đĩa, sử dụng thẻ căn cước công dân của Đ xào ma túy Ketamine, nhưng sợ N không biết xào nên Đ xào ma túy Ketamine thay cho N để cho mọi người sử dụng. Sau đó, Đ, N, Y cùng nhau sử dụng ma túy nước vui và ma túy Ketamine, N bê đĩa ma túy Ketamine mời L sử dụng. Lúc này, NLQ1 về đến phòng trọ thấy mọi người đang sử dụng ma túy nên tự sử dụng ma túy rồi tất cả cùng nhau đi ngủ. Một lúc sau, Quỳnh Anh về phòng trọ gặp Y, Y bảo Quỳnh Anh cho Y mượn phòng để cho mọi người ngủ thì Quỳnh Anh đồng ý rồi bỏ đi.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ, N, L, Y, NLQ1 ngủ dậy rồi đi sang phòng trọ của chị Lê Thị Lan cạnh phòng trọ của Quỳnh Anh để ăn lẩu. Trong lúc ăn lẩu, Đ, L, N, Y thống nhất tiếp tục rủ nhau mua ma túy nước vui và ma túy Ketamine để sử dụng (Lan không biết các đối tượng rủ nhau sử dụng ma túy). Sau khi ăn lẩu xong, Đ, L, N, NLQ1, Y quay về phòng trọ của Quỳnh Anh thì Đ gọi điện qua ứng dụng Messenger cho một người đàn ông khoảng 30 tuổi ở thành phố Nam Định (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đặt mua một gói ma túy nước vui

và ma túy Ketamine về phòng trọ của Quỳnh Anh nhưng nợ tiền chưa thanh toán. Khi người đàn ông mang ma túy đến, Đ xuống lấy ma túy mang lên phòng rồi Đ tiếp tục pha chế ma túy nước vui và xào Ketamine để cả nhóm tiếp tục cùng nhau sử dụng. Lúc này NLQ2 đi đến phòng trọ của Quỳnh Anh thì NLQ2 tự sử dụng ma túy rồi đến ngồi cạnh NLQ1. Một lúc sau, Đỗ Văn S gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho N thì biết N đang sử dụng ma túy nên Sơn hỏi N cho lên phòng sử dụng ma túy cùng, N đồng ý. Khi S đi lên phòng, N dùng muỗng múc một ít ma túy nước vui trong bát tô đưa cho S uống. S uống ma túy nước vui xong rồi ngồi chơi khoảng 05 phút thì đi về gặp người yêu là NLQ3 để đi mua đồ cùng. Khi cả hai đang đi thì N tiếp tục nhắn tin gọi điện qua ứng dụng Messenger cho S rủ lên phòng và bảo S rủ cả NLQ3 lên cùng sử dụng ma túy. S rủ NLQ3 đi lên phòng của N để sử dụng ma túy thì NLQ3 đồng ý. Khi S và NLQ3 đi lên phòng thì có Y biết còn Đ và L đang nằm. Lúc này N dùng muỗng múc một ít ma túy nước vui trong bát tô đưa cho NLQ3 sử dụng rồi tiếp tục lấy đĩa ma túy Ketamine kẻ thành các đường kẻ bê cho NLQ3 và S sử dụng rồi cùng nhau nằm nghe nhạc đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/01/2024 thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

** Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:*

Thu trên mặt bàn kê trong phòng trọ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, trên mặt đĩa có 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đinh Cống Đ, chất tinh thể màu trắng và 01 túi nylon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, kích thước khoảng (04x07) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. Cơ quan điều tra đã thu giữ chất tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ nói trên cho vào túi nylon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, có kích thước khoảng (05x10)cm và tiến hành niêm phong các túi nylon có chứa chất tinh thể màu trắng nói trên trong phong bì ký hiệu QT01. Cơ quan điều tra đã cho đĩa sứ, căn cước công dân, ống hút bằng tờ tiền nói trên vào túi nylon trong suốt, miệng túi có kẹp nhựa, viền màu đỏ, có kích thước khoảng (20x30)cm niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02.

Thu trên nền nhà trong phòng trọ gồm: 01 vỏ túi nylon màu vàng cam, kích thước khoảng (05x07)cm; 01 bát sứ màu trắng, có đường kính khoảng 20cm, trong lòng bát có để 01 chiếc muỗng bằng kim loại màu trắng, chuôi gắn cán nhựa màu vàng và chất dung dịch màu vàng. Cơ quan điều tra đã thu giữ chất dung dịch màu vàng cho vào 01 chai nhựa trong suốt có nắp đậy. Tất cả các vật chứng nói trên được cho vào túi nylon trong suốt, có kẹp nhựa, niêm phong trong hộp giấy, có kích thước khoảng (10x20x25) cm ký hiệu QT03.

Thu giữ của Đinh Nguyễn Như Y một điện thoại di động Iphone màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT04; thu giữ của Đỗ Văn S một điện thoại di động Iphone màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT05; thu giữ của Nguyễn L một điện thoại di động Iphone màu ghi, được niêm phong

trong phong bì ký hiệu QT06; thu giữ của Nguyễn Như N một điện thoại di động Iphone màu xanh đen, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT07; thu giữ của Đinh Công Đ một điện thoại di động Iphone màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT08; tạm giữ của NLQ6 là chủ nhà trọ một đầu thu Camera an ninh giám sát, được niêm phong dán kín ký hiệu NG01.

Ngày 25/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 217, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, giám định: Trong các mẫu nước tiểu của Đinh Công Đ, Đinh Nguyễn Như Y, NLQ3, Đỗ Văn S, Nguyễn L, NLQ1, NLQ2, Nguyễn Như N được niêm phong trong các chai nhựa ký hiệu lần lượt NT01, NT02, NT03, NT04, NT05, NT06, NT07, NT08 gửi giám định có chứa chất ma túy không? Loại ma túy gì?

Ngày 30/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ra kết luận giám định số 124, kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA và Dehydronorketamine, Norketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong các mẫu nước tiểu ký hiệu NT01, NT02, NT04, NT05, NT06 gửi giám định. Tìm thấy chất ma túy Dehydronorketamine, Norketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT03, NT07 gửi giám định. Tìm thấy chất ma túy MDMA, Methamphetamine, Dehydronorketamine, Norketamine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT08 gửi giám định.*

Ngày 25/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 218, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, giám định: Chất tinh thể màu trắng trong các túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 có phải là chất ma túy không? Loại chất ma túy gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu gam? 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đinh Công Đ; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của Ngân hàng nhà nước Việt Nam trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy không? Nếu có thì loại ma túy gì?

Ngày 30/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ra kết luận giám định, kết luận: *Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,981g (Ba phẩy chín trăm tám mươi một gam), loại: Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Đinh Công Đ; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của Ngân hàng nhà nước Việt Nam trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định có bám dính ma túy, loại: Ketamine.*

Ngày 26/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu giám định số 219, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, giám định:

Chất dung dịch màu vàng trong chai nhựa, được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu QT03 gửi giám định có thể tích là bao nhiêu? Có phải là chất ma túy không? Loại chất ma túy gì? Hàm lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Trên bề mặt 01

vỏ túi nilon màu vàng cam, kích thước khoảng (05x07)cm, 01 bát sứ màu trắng, có đường kính khoảng 20cm, 01 chiếc muôi bằng kim loại màu trắng, chuôi gắn cán nhựa màu vàng, được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu QT03 gửi giám định có bám dính chất ma túy không? Loại chất ma túy gì?

Ngày 01/3/2024, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an ra Kết luận giám định số 757, kết luận: *Tìm thấy các chất ma túy Methamphetamine, MDMA, Ketamine và Nimetazepam trong mẫu chất lỏng màu vàng, ký hiệu QT03 gửi giám định; thể tích mẫu: 24,0ml; Nồng độ (hàm lượng) Methamphetamine: 0,041mg/ml; MDMA: 0,004mg/ml; Ketamine: 0,0005mg/ml; Nimetazepam: 0,064mg/ml. Chất bám dính màu vàng trên 01(một) vỏ túi nilon màu vàng cam, kích thước khoảng (05x07)cm, ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine và Nimetazepam; lượng bám dính rất nhỏ không xác định được khối lượng. Chất bám dính màu vàng trên 01(một) bát sứ màu trắng, có đường kính khoảng 20cm; 01(một) chiếc muôi bằng kim loại màu trắng, chuôi gắn cán nhựa màu vàng, ký hiệu QT03 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine và Nimetazepam; lượng bám dính rất nhỏ không xác định được khối lượng.*

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam ra Lệnh khám xét khẩn cấp số: 131/LKX-CSMT, đối với địa điểm tại phòng trọ do Đinh Nguyễn Như Y quản lý thuộc thôn 1, xã P, thành phố P. Kết quả khám xét, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì có liên quan.

Kết quả khai thác điện thoại di động: Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam tiến hành khai thác điện thoại di động, kết quả dữ liệu trên điện thoại di động của Nguyễn Như N và Nguyễn L có nội dung liên quan đến hành vi phạm tội, điện thoại di động của Đinh Công Đ, Đinh Nguyễn Như Y, Đỗ Văn S không có nội dung liên quan đến vụ án.

Kết quả khai thác dữ liệu Camera: Cơ quan CSĐT - Công an thành phố P tiến hành khai thác dữ liệu Camera đối với 01 đầu thu Camera nhãn hiệu HIKVISION, màu trắng, kết quả xuất hiện hình ảnh đối tượng Đinh Công Đ xuống cầu thang tầng 1 nhà trọ đi ra ngoài đường gần vị trí chiếc xe ô tô màu đen rồi quay lại lên cầu thang, trên tay cầm một vật nhỏ, sau đó Đ tiếp tục xuống quán mua nước ngọt mang lên phòng. Đối với chiếc xe ô tô màu đen do Camera mờ không nhìn rõ được biển số xe.

Ngày 19/02/2024, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam có công văn gửi Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Hà Nam đề nghị cung cấp thông tin cá nhân và lịch sử, nội dung giao dịch chuyển khoản ngày 25/01/2024 của tài khoản 1987834777 và 1029191231. Ngày 21/02/2024, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Hà Nam có văn bản trả lời: số tài khoản 1987834777 chủ tài khoản DINH NGUYEN NHU Y và 1029191231 chủ tài khoản DINH THE ANH, có nội dung và lịch sử chuyển khoản ngày 25/01/2024 kèm theo.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam đã căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật hình sự (đối với các bị cáo Nguyễn Như N, Đinh Công Đ, Nguyễn L); căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 17, 58, 47, 50, 90; 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Nguyễn Như Y; căn cứ các Điều 105, 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Như N, Đinh Công Đ, Nguyễn L, Đinh Nguyễn Như Y phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt các bị cáo: Đinh Công Đ 10 năm 6 tháng tù; Nguyễn Như N 10 năm 6 tháng tù; Nguyễn L 10 năm tù; Đinh Nguyễn Như Y 7 năm 6 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ 25/01/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng khác; án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo luật định. Trong thời hạn luật định các bị cáo Nguyễn Như N, Đinh Nguyễn Như Y, Đinh Công Đ và Nguyễn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên toà phúc thẩm: Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Luật sư bào chữa cho bị cáo Đinh Nguyễn Như Y có quan điểm: Nhất trí về phần tội danh đối với bị cáo Y, tuy nhiên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Y là nghiêm khắc, do bị cáo Y có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thời điểm bị cáo phạm tội mới 16 tuổi 5 tháng, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo Y được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Y.

* Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Căn cứ Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Như N, Nguyễn L, Đinh Nguyễn Như Y; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn L, Nguyễn Như N và Đinh Nguyễn Như Y đều trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn L, Nguyễn Như N và Đinh Nguyễn Như Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận tội tại phiên tòa của các bị cáo đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, khai thác dữ liệu hình ảnh từ camera phòng trọ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 5 giờ sáng ngày 24/01/2024, Nguyễn Như N, Nguyễn L, Đinh Công Đ và Đinh Nguyễn Như Y cùng nhau bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy về sử dụng. Đinh Nguyễn Như Y dẫn vào tại phòng trọ của Quỳnh Anh; N trực tiếp mua ma túy cùng Đ chuẩn bị dụng cụ để cả nhóm cùng sử dụng sau đó đi ngủ. Đến khoảng 17h cùng ngày, Đ gọi ma túy để cả nhóm chuẩn bị dụng cụ sử dụng lần thứ 2. Lúc này có thêm NLQ2 đến tự sử dụng, S đến gọi thêm NLQ3 cùng sử dụng. Trong nhóm cùng nhau sử dụng ma túy; có NLQ3 và Y đều sinh năm 2007 nên đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi.

Bản án sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Như N, Nguyễn L, Đinh Công Đ, và Đinh Nguyễn Như Y phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, đối với nhiều người và đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi được quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Như N, Nguyễn L, Đinh Công Đ và Đinh Nguyễn Như Y; Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của từng bị cáo và cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo: Đinh Công Đ 10 năm 6 tháng tù; Nguyễn Như N 10 năm 6 tháng tù; Nguyễn L 10 năm tù; Đinh Nguyễn Như Y 7 năm 6 tháng tù là thỏa đáng, không nặng.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình tài liệu chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Công Đ, Nguyễn Như N, Nguyễn L, Đinh Nguyễn Như Y; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật hình sự (đối với các bị cáo Nguyễn Như N, Đinh Công Đ, Nguyễn L); căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 17, 58, 47, 50, 90; 91, 98, 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Nguyễn Như Y; căn cứ các Điều 105, 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Như N, Đinh Công Đ, Nguyễn L, Đinh Nguyễn Như Y phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; xử phạt các bị cáo: Đinh Công Đ 10 năm 06 tháng tù; Nguyễn Như N 10 năm 06 tháng tù; Nguyễn L 10 năm tù; Đinh Nguyễn Như Y 7 năm 6 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ 25/01/2024.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Như N, Đinh Công Đ, Nguyễn L, Đinh Nguyễn Như Y, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương